

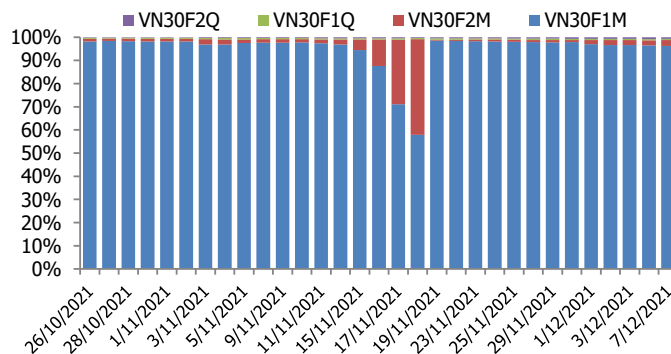
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2112	16/12/2021	9	1512.00	35,863
VN30F2201	20/1/2022	44	1506.00	932
VN30F2203	17/3/2022	100	1506.80	173
VN30F2206	16/6/2022	191	1507.80	284

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau 3 phiên điều chỉnh liên tiếp, các HĐTL bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với mức tăng từ 25,9 đến 34,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 28,75 điểm. Basis của các hợp đồng kỳ hạn gần nhất cải thiện so với phiên trước đó, cụ thể basis của kỳ hạn tháng 12 tăng lên -0,62 điểm. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 19,48% so với phiên liền trước, đạt 161.295 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTL tháng 12 với 1.895 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 7.427 hợp đồng.
- Với sự đồng thuận gần như tuyệt đối của các mã bluechips, VN30 hôm nay cũng có một phiên hồi phục ngoạn mục. Chỉ số này đã tăng gần 29 điểm (1,94%) trong phiên giao dịch hôm nay, thấp hơn 0,41 điểm % so với mức tăng của VN-Index. Tuy nhiên, điểm đáng lưu ý là thanh khoản thị trường hôm nay giảm xuống mức rất thấp, thấp nhất kể từ 21/10 cho thấy đây chỉ là phiên hồi phục kỹ thuật sau các phiên giảm mạnh trước đó. Các nhóm cổ phiếu trụ đều đồng loạt tăng tốt trở lại hôm nay như ngân hàng, bất động sản, thép, chứng khoán, nhưng chưa thể khẳng định được điều gì.
- Thị trường phái sinh biến động mạnh trong những phiên vừa qua (tần suất xuất hiện các phiên rung lắc với cường độ lớn (trên dưới 1%) càng ngày càng nhiều hơn, mở ra nhiều cơ hội cho các vị thế giao dịch trong ngày. Bối cảnh hiện tại đang củng cố cho một phiên hồi phục tiếp diễn. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là Long trước- Short sau. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1505-1509 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1519; 1522; 1534 điểm. Đối với nhà đầu tư giao dịch theo xu hướng nắm giữ vị thế Long khi giá vượt hẳn ngưỡng 1525 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

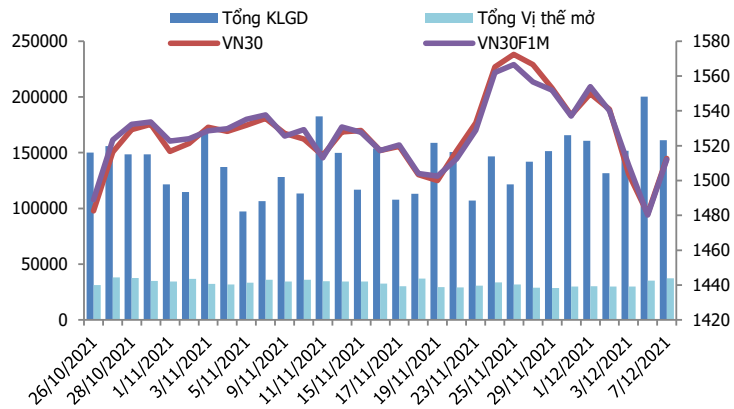
Chiến lược giao dịch trong phiên tới là Long trước- Short sau. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1505-1509 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát, có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1519;1522;1534 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Biên độ dao động lớn do đó nên hạn chế giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

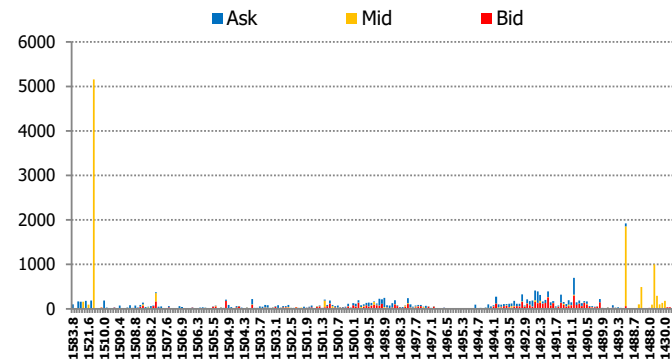
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2112	1512.0	2.15	160,331	-19.1	35,863	5.2
VN30F2201	1506.0	1.75	616	-30.3	932	24.8
VN30F2203	1506.8	2.28	243	-66.2	173	3.0
VN30F2206	1507.8	2.36	105	-77.6	284	-5.0
Tổng			161,295	-19.5	37,252	5.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

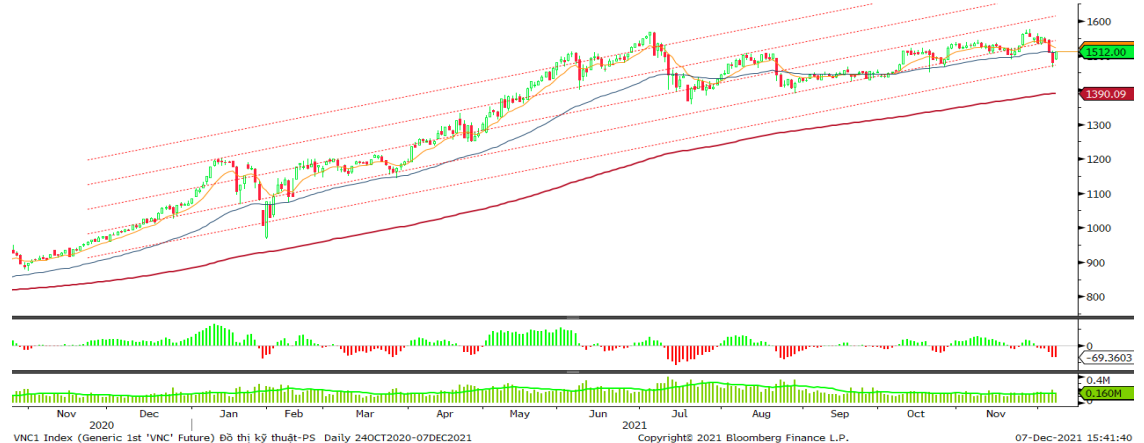
- Sau 3 phiên điều chỉnh liên tiếp, các HĐTL bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với mức tăng từ 25,9 đến 34,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 28,75 điểm. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 19,48% so với phiên liền trước, đạt 161.295 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại tiếp tục mua ròng HĐTL tháng 12 với 1.895 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 7.427 hợp đồng.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 161.295 hợp đồng, tương ứng giảm 19,49%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 160.331 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2111 là 1.513,1 điểm (cao hơn 1,1 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2112 là 1.514,98 điểm (+8,98 điểm), VN30F2203 là 1.517,98 điểm (+11,18 điểm) và VN30F2203 là 1.522,88 điểm (+15,08 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	1505-1509	1490-1497	1448-1464
Kháng cự	1519-1522	1534-1538	1553-1565

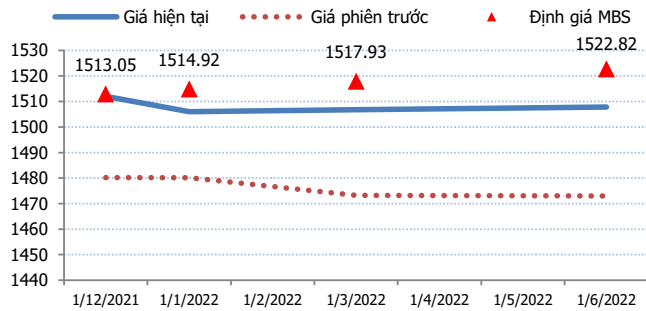
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6	-0.10	-5.9	-2.06
VN30F1Q - VN30F1M	-5.2	-7.00	1.8	-9.32
VN30F1Q - VN30F2M	0.8	-6.90	7.7	-7.26
VN30F2Q - VN30F1M	-4.2	-7.20	3	-8.5
VN30F2Q - VN30F2M	1.8	-7.10	8.9	-6.44
VN30F2Q - VN30F1Q	1	-0.20	1.2	0.82

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

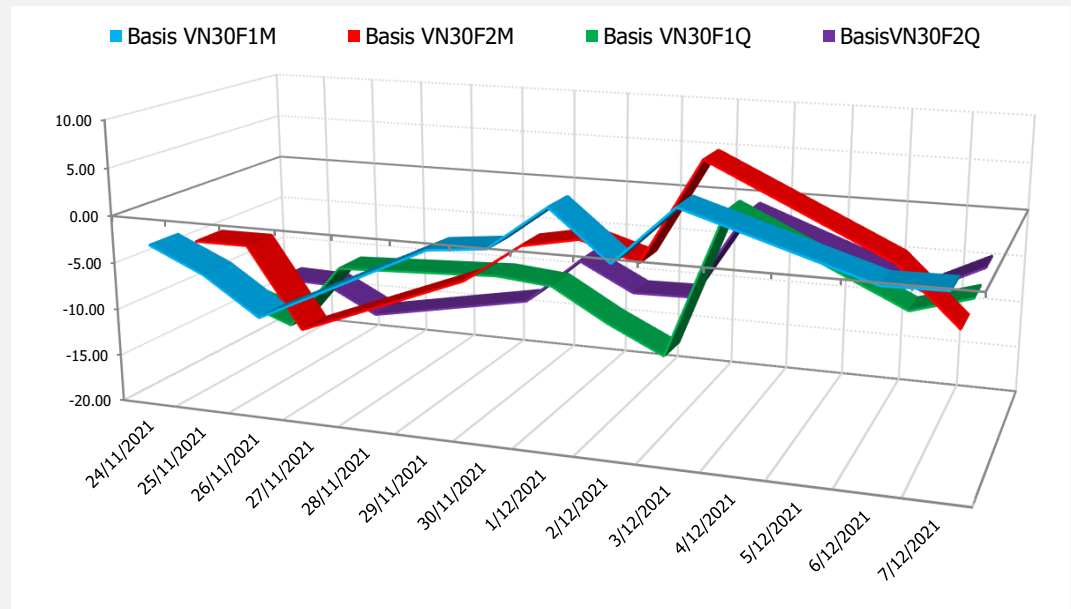


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau 3 phiên điều chỉnh liên tiếp, các HĐTL bật tăng trở lại trong phiên hôm nay, với mức tăng từ 25,9 đến 34,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 28,75 điểm. Basis của các hợp đồng kỳ hạn gần nhất cải thiện so với phiên trước đó, cụ thể basis của kỳ hạn tháng 12 tăng lên -0,62 điểm.

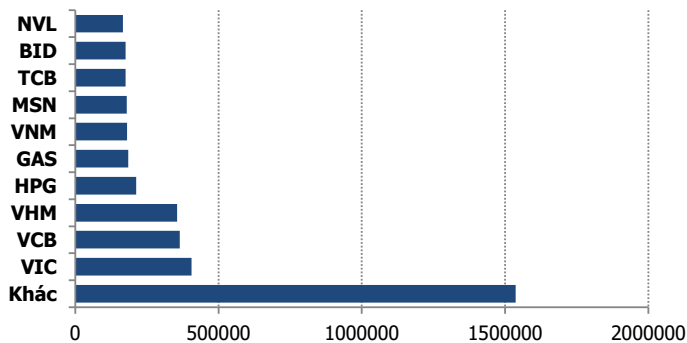
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -6 điểm đến 1,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2112-VN30F2111) giảm đi 5,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

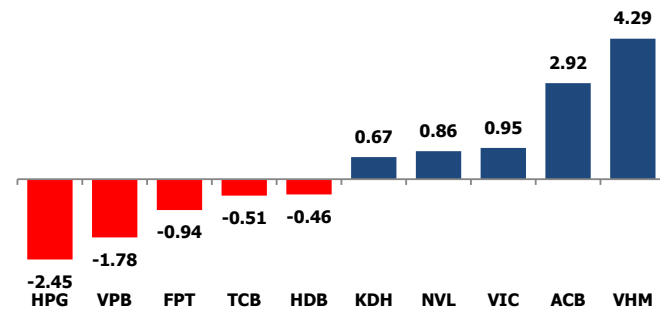


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1446.77	1512.62
Thay đổi	33.19	31.70
%Chg	2.35	2.14
YTD	31.06	41.26
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,630.13	3,937.26
P/E	17.12	14.60
P/B	2.71	2.94

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

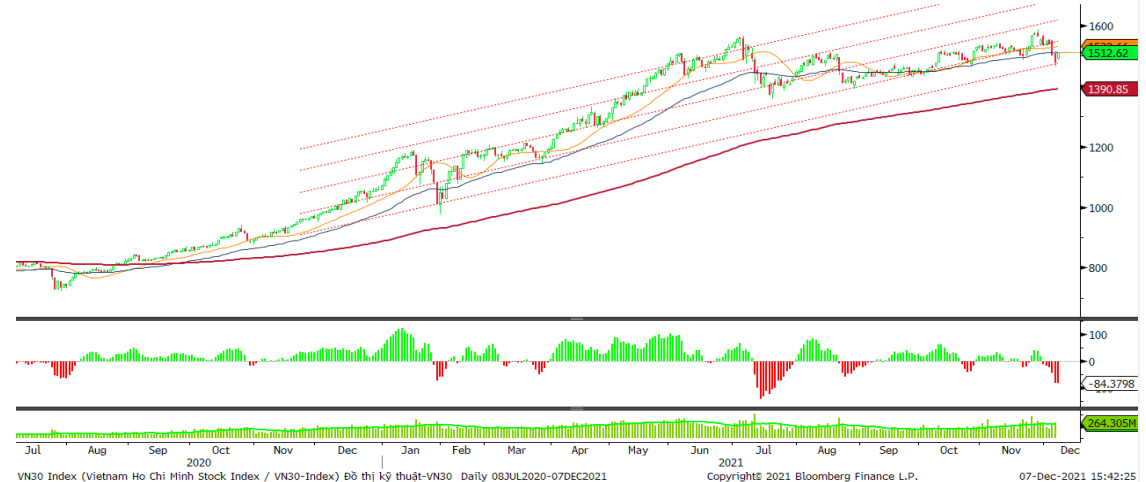
- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính quay trở lại đà tăng điểm. Toàn bộ các mã ở rổ VN30 hôm nay đều kết phiên trong sắc xanh. HPG và TCB trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +4,94 điểm và +2,47 điểm; ngoài ra VHM, STB hay VRE là những bluechips tăng và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 31,7 điểm (+2,14%) lên 1.512,62 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 175,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.964 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp với 301,36 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+138 tỷ đồng), VCB (+32 tỷ đồng), HCM (+28 tỷ đồng), NKG (+24 tỷ đồng), VND (+23 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,446.77	2.35	17.12	31.06
Dow Jones	35,719.43	1.40	19.92	16.71
S&P500	4,686.75	2.07	25.70	24.78
Nikkei 225	28,769.83	1.10	16.40	4.83
Shanghai	3,595.09	0.16	15.31	3.51
DAX	15,813.94	2.82	15.64	15.27
Vàng	1,785.05	0.05		(5.97)
Dầu WTI	71.98	(0.10)		48.35

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 06/12/2021			
Anh - PMI Xây dựng (Tháng 11)	54.6	52.0	55.5
Thứ Ba - 07/12/2021			
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 12)	0.10%	0.10%	0.10%
Đức - Chỉ số cảm tính kinh tế của ZEW (Tháng 12)	31.7	25.1	29.9
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 11)	59.3		61.2
Nhật Bản - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 3)	0.5%	-0.8%	-0.9%
Thứ Tư - 08/12/2021			
Ấn Độ - Quyết định lãi suất	4.00%	4.00%	
Mỹ - Cơ hội việc làm của JOLTs (Tháng 10)	10.438M		
Canada - Quyết định lãi suất	0.25%	0.25%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-0.910M		
Thứ Năm - 09/12/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	222K	228K	
Thứ Sáu - 10/12/2021			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.6%		
Anh - Tổng GDP (năm/năm) (Quý 3)	6.6%	22.2%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 10)	0.1%	0.1%	
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 11)	0.6%	0.5%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng phiên thứ 2 liên tiếp khi nhà đầu tư ngày càng bớt lo ngại về khả năng ảnh hưởng đến nền kinh tế từ biến thể mới Omicron. Kết phiên, chỉ số Dow Jones tăng 492,40 điểm (+1,4%) lên 35.719,43 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 2,07% lên 4.686,75 điểm. Nasdaq Composite dẫn đầu đà tăng thị trường, vọt 3% lên 15.686,92 điểm. Đây là phiên tăng mạnh nhất kể từ ngày 01/3/2021 của S&P 500 và là phiên tốt nhất kể từ ngày 09/3/2021 của Nasdaq Composite.
- Giá dầu tăng hơn 3% khi lo ngại giảm bớt về khả năng ảnh hưởng đến nhu cầu nhiên liệu toàn cầu của biến thể Omicron. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu Brent tiến 2,36 USD (+3,2%) lên 75,44 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 2,56 USD (+3,7%) lên 72,05 USD/thùng.
- Giá vàng gần như đi ngang khi đồng USD mạnh hơn và lợi suất trái phiếu Mỹ gây áp lực lên sức hấp dẫn của vàng và giới hạn kim loại quý trong phạm vi 4 USD chặt chẽ. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng vàng giao ngay gần như đi ngang ở mức 1.778,79 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai gần như không đổi ở mức 1.780,00 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, TCB và VHM là những nhân tố chính kéo chỉ số VN30 tăng điểm trở lại. Trong đó, HPG đóng góp +4,94 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VIC	Real Estate Management & Development	8.34	106,700	1.04	1.80%	322.616	0.95	85.50	4.00
HPG	Metals & Mining	8.25	47,600	4.04	3.48%	1026.791	-2.45	6.72	2.53
TCB	Banks	8.20	50,000	2.04	1.93%	446.23	-0.51	10.07	2.00
VPB	Banks	7.40	35,650	0.42	3.44%	543.08	-1.78	12.82	2.54
VHM	Real Estate Management & Development	6.26	81,600	2.38	2.00%	366.119	4.29	9.85	4.05
ACB	Banks	5.44	32,950	2.01	2.65%	91.807	2.92	9.16	2.10
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.32	96,000	1.59	1.59%	137.836	-0.94	21.61	5.13
VNM	Food Products	5.20	86,500	1.41	1.29%	131.326	0.09	19.18	5.81
MSN	Food Products	5.15	151,900	0.60	1.33%	86.463	-0.37	74.79	8.33
MWG	Specialty Retail	4.45	133,500	1.60	1.60%	87.882	-0.31	21.78	5.06
MBB	Banks	4.20	28,150	2.36	1.99%	216.471	0.00	9.57	1.90
NVL	Real Estate Management & Development	4.17	112,600	1.44	2.64%	372.657	0.86	47.37	4.85
STB	Banks	3.61	28,050	3.89	4.46%	353.573	-0.19	15.00	1.58
HDB	Banks	3.01	30,000	3.09	4.82%	125.569	-0.46	10.66	2.17
VCB	Banks	2.88	98,200	2.94	3.43%	80.419	0.05	17.24	3.33
TPB	Banks	2.41	47,800	1.70	4.19%	107.312	0.35	10.78	2.26
SSI	Capital Markets	2.40	52,200	2.35	3.35%	819.698	-0.21	24.03	3.79
VJC	Airlines	2.39	123,000	2.07	3.80%	111.136	-0.45	441.48	3.93
CTG	Banks	1.69	32,700	1.87	1.70%	205.744	0.16	9.48	1.65
VRE	Real Estate Management & Development	1.60	29,950	6.96	6.39%	262.376	0.16	31.40	2.23
PDR	Capital Markets	1.37	97,800	2.30	2.41%	554.085	0.15	30.17	7.70
KDH	Real Estate Management & Development	1.36	45,300	4.62	4.25%	49.446	0.67	24.40	2.98
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.23	93,800	2.85	2.29%	72.855	0.48	22.26	3.84
SAB	Food Products	0.78	153,000	0.92	1.78%	30.041	-0.32	26.01	4.62
GAS	Gas Utilities	0.66	96,500	4.89	3.21%	91.423	-0.05	22.53	3.76
BID	Banks	0.50	43,600	3.93	4.04%	71.269	0.29	17.80	2.12
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.50	14,850	6.83	5.32%	437.577	-0.05	11.98	1.15
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.49	53,500	3.48	2.69%	52.178	-0.13	20.19	2.77
GVR	Real Estate Management & Development	0.42	36,600	1.67	2.35%	53.062	-0.04	29.41	2.98
BVH	Beverages	0.31	58,400	1.57	1.74%	38.641	-0.07	23.61	2.04

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn